

Bản án số: 19/2019/HS-PT

Ngày 20- 02- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Anh Vân.

Các thẩm phán:

Ông Bùi Đăng Huy

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
- Ông Phạm Văn Vững, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Bùi Quang B, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2018/HSST ngày 26 - 11 -2018 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo: Bùi Quang B, sinh năm 1986 tại thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Số nhà 3, ngõ 286, khu 9 phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang Đ và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại:

- Bà Đoàn Thị A, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt.

- Chị Đặng Thị H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn X, xã S, huyện T, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Đặng Thị H: Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn X, xã S, huyện T, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Khánh B, sinh năm 1975; Địa chỉ: Số nhà 408 B đường Nguyễn Lương Bằng, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện ủy quyền của anh Phạm Khánh B: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 23 ngõ 207 đường Chương Mỹ, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Ông Vũ Văn U, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp xã S, huyện Tứ Kỳ. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*

- Anh Phạm Quang M, sinh năm 1996; địa chỉ: Số nhà 18 A ngõ 207 đường M, phường Phạm Ngũ L, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Anh Phạm Duy L, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Quang B có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 25/11/2016 có giá trị đến ngày 25/11/2021 và lái xe thuê cho hộ kinh doanh của anh Phạm Khánh B

Sáng ngày 16/3/2018, B điều khiển ô tô biển số 34C- 181.84 chở hàng đi giao cho các đại lý tại địa phận huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương cùng với anh Phạm Quang M và Phạm Duy L. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi giao hàng xong B điều khiển ô tô về thành phố Hải Dương, khi đi đến km 7+ 409, đường 391 thuộc địa phận thôn N, xã S, huyện T tại đây là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 850 cm, có vạch sơn vàng đứt quãng phân chia hai phần đường xe chạy, lúc này trời mưa nhỏ, mặt đường ướt. B điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 55km/h hướng Tứ Kỳ đi thành phố Hải Dương, cùng lúc này phần đường ngược chiều hướng thành phố Hải Dương đi Tứ Kỳ có xe đạp do bà Đoàn Thị A đang điều khiển đi sát mép đường và xe máy biển số 34L1- 8429 do chị Đặng Thị H điều khiển phía sau xe đạp, do không làm chủ tốc độ, tay lái, nên B đã điều khiển ô tô đi lấn sang phần đường ngược chiều 2,5m dẫn đến phần đầu xe, thành xe ô tô bên trái va chạm vào ghi đông và rỏ xe đạp bên trái do bà A điều khiển làm xe đạp bị đổ sang trái, B đạp phanh chân làm xe ô tô trượt rê trên đường khoảng 03 m sau đó tiếp tục va chạm vào phần đầu xe máy biển số 34L1- 8429 do chị H điều khiển làm xe mô tô đổ nghiêng trái và bị đẩy trượt rê ngược lại khoảng 14 m. Sau đó xe ô tô va vào trụ bê tông ở rìa đường bên trái rồi dừng lại. Hậu quả chị H bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, sau chuyển Bệnh viện Việt Đức đến ngày 06/4/2018 ra viện, bà A bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đến ngày 17/4/2018 ra viện, xe đạp bị hư hỏng nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng nặng.

Tại Bản kết luận giám định về thương tích số 101 ngày 23/5/2018 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Đoàn Thị A do thương tích gây nên hiện là 55% (*năm mươi năm phần trăm*);

Tại bản kết luận giám định về thương tích số 112 ngày 02/6/2018 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Đặng Thị H do thương tích gây nên hiện là 86% (*Tám mươi sáu phần trăm*).

Tại Bản kết luận giám định số 1641 ngày 10/4/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận: Ngay trước khi xảy ra tai nạn, hệ thống lái và hệ thống phanh của xe ô tô gửi giám định đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17 ngày 24/6/2017 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện Tứ Kỳ kết luận xe mô tô Honda Dream biển số 34L1- 8429 tại thời điểm ngày 16/3/2018 có giá trị là 8.500.000 đồng; xe đạp không định giá.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2018/HS- ST ngày 26 - 11 - 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Điều 41; khoản 5 Điều 260 của BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS; khoản 1 Điều 48 BLHS; các điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo Bùi Quang B phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Bùi Quang B 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 28/11/2018 bị cáo Bùi Quang B kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tội danh: Sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về nội dung kháng cáo:

Giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại chị Đặng Thị H số tiền mà bị cáo còn phải bồi thường 40 triệu đồng là tình tiết mới. Căn cứ kháng cáo của bị cáo là có cơ sở, cần được chấp nhận, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

Án phí HSPT: Bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Kháng cáo của bị cáo trong thời gian luật định, là kháng cáo hợp lệ, được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 16/3/2018 tại km 7+ 409, đường tỉnh lộ 391 thuộc địa phận xã Ngọc Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Bùi Quang B có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô biển số 34C- 181.84 hướng Tứ Kỳ đi Hải Dương, do thiếu chú ý quan sát, đi không đúng phần đường quy định đã va chạm vào xe đạp do bà Đoàn Thị A điều khiển và xe mô tô biển số 34L1- 8429 do chị Đặng Thị H điều khiển hướng ngược chiều. Hậu quả bà A bị thương, tổn hại 55 % sức khỏe; chị H bị thương, tổn hại 86% sức khỏe. Tổng tỷ lệ tổn hại cho sức khỏe của bà A và chị H là 141%, thiệt hại về tài sản là 8.500.000 đồng.

Hành vi bị cáo đã vi phạm quy định khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường quy định...*”, và gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người, tổng tỷ lệ tổn hại cho sức khỏe là 141%;

Hành vi của bị cáo đã bị cấp sơ thẩm xét xử về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị về tội danh.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo, HĐXX nhận thấy:*

Cấp sơ thẩm xác định bị cáo là người có nhân thân tốt; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; cả hai bị hại đều có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xác định lỗi trong vụ tại nạn giao thông hoàn toàn thuộc về bị cáo, từ đó xử phạt bị cáo 36 tháng tù là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong cho bị hại chị Đặng Thị H số tiền mà bị cáo còn phải bồi thường 40 triệu đồng thể hiện ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, là tình tiết mới. Đồng thời, các bị hại Đặng Thị H và Đoàn Thị A đều có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Như vậy, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nơi cư trú rõ ràng. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù. Hậu quả vụ tai nạn giao thông làm 02 người bị thương, và những bị hại này đều có đơn đề nghị Tòa phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình

phạt, cho bị cáo được hưởng án treo, ngoài ra còn có thêm tình tiết mới. Do vậy, có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án Hình sự sơ thẩm số 67/2018/HS- ST ngày 26 /11/ 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương theo hướng cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung có hiệu quả.

Về hình phạt bổ sung: Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 36 tháng tù nên cấm bị cáo Bùi Quang B hành nghề lái xe trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù là đúng pháp luật. Nhưng do cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo do vậy cần sửa thời điểm chấp hành hình phạt bổ sung cho phù hợp.

[4] *Về án phí hình sự phúc thẩm:*

Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Theo thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại chị Đặng Thị H thì bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 144 triệu đồng. Bị cáo đã bồi thường 104 triệu đồng. Các bên thống nhất thỏa thuận số tiền 40 triệu đồng còn lại bị cáo có nghĩa vụ trả cho bị hại vào ngày 28/02/2019. Thỏa thuận này được ghi nhận trong bản án sơ thẩm. Tuy nhiên đến ngày 12/02/2019, bị cáo đã bồi thường xong cho chị H 40 triệu đồng. Do vậy, cần ghi nhận việc bồi thường này của bị cáo.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Quang B. Sửa bản án Hình sự sơ thẩm số 67/2018/HS- ST ngày 26 - 11 - 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 41, khoản 5 Điều 260 của BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo Bùi Quang B phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Bùi Quang B 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Quang B cho UBND phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung:

Cấm bị cáo Bùi Quang B hành nghề lái xe ô tô thời gian hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

3. Về trách nhiệm dân sự

Ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường số tiền 40 triệu đồng cho bị hại chị Đặng Thị H vào ngày 12/02/2019.

4. Về án phí: Bị cáo Bùi Quang B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 20/02/2019./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lại Anh Vân